

## Tankguard Holding Primer

### Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn 2 thành phần gốc phenolic/novolac epoxy đóng rắn bằng polyamine. Được thiết kế dùng làm lớp lót khô nhanh hay lớp sơn chống rỉ trong một hệ sơn hoàn chỉnh cho bồn bể. Sản phẩm này có khả năng chống hóa chất tuyệt hảo. Có thể dùng như là lớp chống rỉ trong môi trường khí quyển và ngâm nước. Thích hợp dùng làm sơn phủ trên bề mặt chuẩn bị tốt của thép carbon, bê tông, thép tráng kẽm và thép không rỉ.

Sản phẩm này tương thích với những loại sơn sau:

Tankguard Plus  
Tankguard Storage  
Tankguard Storage HS  
Tankguard SF  
Tankguard HB Classic  
Tankguard NCV  
Chemtech GM  
Chemflake Special  
Chemflake Classic

### Mục đích sử dụng

Công nghiệp:

Được thiết kế đặc biệt như là 1 phần của hệ sơn bồn bể chứa hóa chất của công trình biển, công trình bờ, bồn bể chôn ngầm và đường ống, thí dụ như bồn chứa hóa chất, nước thải, nước sản xuất, đê bê tông, hệ thống ống cứu hỏa và két chứa dung dịch khoan. Sản phẩm này tương thích với những loại sơn chuyên biệt.

### Phê chuẩn & chứng chỉ

Được phê chuẩn phù hợp với tiêu chuẩn UK Defence 80-97 bản số 5, phụ lục B về yêu cầu khả năng chịu tiếp xúc với nhiên liệu máy bay Avtur F-34 FSII

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

### Màu sắc

da bò

## Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả
Thể tích chất rắn	ISO 3233	43 ± 2 %
Cấp độ bóng (GU 60 °)	ISO 2813	mờ (0-35)
Điểm chớp cháy	ISO 3679 Method 1	28 °C
Tỷ trọng	tính toán	1.3 kg/l

Region	Quy định	Thử nghiệm Tiêu chuẩn	VOC Giá trị
EU	European Paint Directive 2004/42/CE	Đã tính toán	526 g/l
EU IED	Industrial Emission Directive 2010/75/EU	Đã tính toán	526 g/l

# Bảng thông số kỹ thuật

## Tankguard Holding Primer



Korea	Korea Clean Air Conservation Act	KS M ISO 11890-1	533 g/l
China	GB 30981-2020 Limit of harmful substances of industrial protective coatings	GB/T 23985-2009 8.3	494 g/l

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Mô tả về độ bóng: Theo định nghĩa của Jotun.

## Chiều dày mỗi lớp

### Dãy thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	20 - 60	µm
Chiều dày ướt	50 - 140	µm
Định mức phủ lý thuyết	21.5 - 7.1	m <sup>2</sup> /l

## Chuẩn bị bề mặt

Chỉ đạt được hiệu năng tối đa của màng sơn bao gồm độ bám dính, khả năng chống ăn mòn, khả năng chịu nhiệt và chịu hóa chất khi tiến hành chuẩn bị bề mặt theo cấp độ "Đề nghị".

### Bảng tóm tắt cho công tác chuẩn bị bề mặt

Bề mặt	Chuẩn bị bề mặt	
	Tối thiểu	Đề nghị
Thép carbon	Sa 2½ (ISO 8501-1)	Sa 2½ (ISO 8501-1)
Bề mặt sơn	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại
Thép không rỉ	Bề mặt phải được chà nhám bằng máy hay bằng tay, sử dụng giấy nhám hay đĩa mài nhám có hạt phi kim loại để tạo độ nhám bề mặt.	Phun hạt làm sạch bề mặt sử dụng hạt phi kim loại được phê chuẩn để đạt được độ nhám bề mặt phù hợp.
Tôn tráng kẽm.	Bề mặt phải sạch, khô và có độ nhám tốt.	Thổi hạt lướt sử dụng hạt phi kim loại để tạo một bề mặt sạch và có độ nhám đều.
Bê tông	Phan hạt khô đạt tiêu chuẩn SSPC-SP 13/NACE No.6.	Phan hạt khô đạt tiêu chuẩn SSPC-SP 13/NACE No.6.

## Thi công

Ngày phát hành: 28 Tháng 11 2024

Trang: 2/5

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.

Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web [www.jotun.com](http://www.jotun.com) để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

## Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

- Dạng phun: Sử dụng máy phun sơn yếm khí (airless spray).  
Cọ/chổi sơn: Được đề nghị dùng cho công tác sơn dặm vá góc cạnh và diện tích nhỏ. Cần thận để đạt được chiều dày khô qui định.  
Ru-lô/con lăn: Chỉ nên sử dụng ru-lô/con lăn để thi công cho lỗ thoát nước, lỗ khoét công nghệ, các đường ống nhỏ, v.v...

## Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích)

Tankguard Holding Primer Comp A	7 phần
Tankguard Holding Primer Comp B	1 phần

## Dung môi pha loãng/vệ sinh

Chất pha loãng: Jotun Thinner No. 17 / Jotun Thinner No. 23

## Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc (inch/1000): 17-21  
Áp lực tại đầu súng phun (tối thiểu): 150 bar/2100 psi

## Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	10 °C	15 °C	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	15 h	12 h	4 h	2 h
Khô để đi lên được	24 h	20 h	10 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	24 h	20 h	10 h	4 h
Khô/đóng rắn để sử dụng		14 d	7 d	3 d

Xin tham khảo bảng Hướng dẫn thi công (AG) để biết thông tin về thời gian tối đa để sơn lớp kế của sản phẩm này.

Thời gian khô và đóng rắn được xác định trong điều kiện nhiệt độ được kiểm soát và độ ẩm tương đối dưới 85%, và ở chiều dày khô trung bình của sản phẩm.

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian đề nghị ngắn nhất trước khi có thể thi công sơn lớp kế tiếp.

Khô/đóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

## Thời gian để phản ứng và thời gian sống sau khi pha trộn

<b>Nhiệt độ sơn</b>	<b>23 °C</b>
Thời gian để sơn phản ứng sau khi pha trộn các thành phần với nhau	20 min
Thời gian sống	4 h

## Chịu nhiệt

	Nhiệt độ	
	Liên tục	Tối đa
Khô khí quyển	200 °C	-
Ngâm, nước biển	70 °C	95 °C
Ngâm, dầu thô	80 °C	90 °C

Thời gian chịu nhiệt tối đa tối đa 1 giờ.

Nhiệt độ liệt kê trên chỉ liên quan tới khả năng bảo vệ. Khả năng của màng sơn về mặt thẩm mỹ sẽ bị ảnh hưởng ở nhiệt độ này.

Xin lưu ý rằng màng sơn có khả năng chịu nhiệt khi ngâm vào hóa chất tới mức độ nào thì tùy thuộc vào loại hóa chất đó và thời gian ngâm lâu hay mau. Khả năng chịu nhiệt sẽ bị ảnh hưởng bởi tính toàn bộ của hệ thống sơn. Phải bảo đảm rằng khi đó khả năng chịu nhiệt của từng lớp sơn phải như nhau.

## Tính tương thích của sản phẩm

Tùy vào môi trường thực tế mà hệ sơn chịu đựng, có thể sử dụng nhiều loại sơn lót và sơn phủ khác nhau để kết hợp với sản phẩm này. Một vài thí dụ như bên dưới. Xin liên hệ với Jotun để có thêm chi tiết.

Lớp kế: epoxy, phenolic/novolac epoxy, vinyl ester

Tankguard Holding Primer có thể được sử dụng làm lớp chống rỉ tạm thời và hoàn toàn tương thích với hệ sơn cho bồn bể.

## Đóng gói

	Thể tích (lít)	Cỡ thùng chứa (lít)
Tankguard Holding Primer Comp A	17.5	20
Tankguard Holding Primer Comp B	2.5	3

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cỡ đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

## Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, tránh ánh nắng, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

### **Thời gian lưu kho ở 23 độ C**

Tankguard Holding Primer Comp A	24 tháng
Tankguard Holding Primer Comp B	24 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

### **Chú ý**

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

### **Sức khỏe và an toàn**

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

### **Sự biến đổi màu sắc**

Khi được áp dụng, các sản phẩm chủ yếu dùng như sơn lót hoặc chống hà có thể có sự chênh lệch nhẹ về màu sắc giữa các mẻ sản xuất. Các sản phẩm như trên và sơn epoxy được sử dụng như lớp sơn phủ có thể phân hóa dưới ánh nắng mặt trời và thời tiết.

Khả năng giữ màu sắc và độ bóng của lớp sơn phủ thay đổi tùy theo màu sắc, môi trường như nhiệt độ, cường độ tia UV ..., chất lượng thi công và chủng loại sơn. Liên hệ văn phòng Sơn Jotun gần nhất cho các thông tin chi tiết.

### **Trường hợp miễn trừ**

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.